TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2021/QĐST- DS

Đ, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc T** - sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 9, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 11, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán hàng hóa là 57.127.000đ (Năm mươi bảy triệu một trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Văn H mỗi người phải nộp 714.000đ (Bảy trăm mười bốn nghìn đồng). Khoản án phí anh T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.430.000đ (Một triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng), theo biên lai số AA/2020/0002026 ngày 14/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Anh T được hoàn lại 716.000đ (Bảy trăm mười sáu nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa